

Kiên Giang, ngày 16 tháng 12 năm 2015

HƯỚNG DẪN

Tổ chức thi đua, khen thưởng theo chuyên đề (hoặc theo đợt) và đột xuất

Thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của UBND tỉnh quy định công tác thi đua, khen thưởng (TĐKT), UBND tỉnh hướng dẫn tổ chức thi đua, khen thưởng theo chuyên đề (hoặc theo đợt) và đột xuất như sau:

I. THI ĐUA THEO CHUYÊN ĐỀ (HOẶC THEO ĐỢT)

1. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt)

1.1. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc tổ chức thi đua để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã, doanh nghiệp, hợp tác xã (sau đây gọi chung là cơ quan, địa phương, đơn vị). Cơ quan, địa phương, đơn vị chỉ phát động thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp và thời gian.

- Thi đua theo chuyên đề tổ chức trong phạm vi cơ quan, địa phương (cấp huyện, cấp xã), đơn vị khi tiến hành sơ kết, tổng kết, người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị thực hiện việc khen thưởng theo thẩm quyền. Trường hợp chuyên đề thi đua do sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện tổ chức có thời gian thực hiện 01 năm trở lên, có đăng ký được Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đồng ý bằng văn bản, khi tổng kết lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng Bằng khen.

- Khi UBND tỉnh tổ chức phong trào thi đua theo chuyên đề có phạm vi toàn tỉnh, thời gian từ 03 năm trở lên, UBND tỉnh gửi kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương để tổng hợp và hướng dẫn xét khen thưởng cấp Nhà nước.

1.2. Yêu cầu thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt):

- Phải có kế hoạch phát động thi đua.

- Phong trào thi đua có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện; nội dung bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để đề ra nội dung, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của tập thể, cá nhân.

- Phải xác định rõ đối tượng (tập thể, cá nhân), phạm vi thi đua (tại sở, ngành, địa phương hoặc toàn tỉnh) và thời gian thi đua, nếu thời gian thực hiện trên 01 năm có thể chia thành từng giai đoạn để có sơ kết.

- Căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu của phong trào thi đua để xây dựng các tiêu chí đánh giá phù hợp với thực tế và để làm căn cứ bình xét thi đua, khen thưởng trong các kỳ sơ kết, tổng kết.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện chú trọng công tác chỉ đạo điểm (nếu có), đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra. Nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua. Việc phát hiện điển hình tiên tiến là nhiệm vụ trọng tâm trong tổ chức phong trào thi đua.

2. Xây dựng kế hoạch thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt)

Kế hoạch thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) phải có các nội dung sau:

- Mục đích, yêu cầu;
- Nội dung kế hoạch
 - + Chủ đề thi đua;
 - + Chỉ tiêu thi đua;
 - + Nội dung, đối tượng, phạm vi, thời gian thi đua;
 - + Tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng;
 - + Cơ cấu, số lượng khen thưởng;
 - + Hồ sơ, thủ tục khen thưởng;
- Biện pháp thực hiện.

3. Hồ sơ thủ tục

Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định công tác thi đua, khen thưởng, cụ thể gồm:

- Tờ trình của cơ quan trình;
- Biên bản của Hội đồng TĐKT cơ quan trình;
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (theo Mẫu số 07, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng).
- File điện tử của hồ sơ.

II. KHEN THƯỞNG ĐỘT XUẤT

1. Khen thưởng đột xuất

- Khen thưởng đột xuất là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt được thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất, chiến đấu, phục vụ chiến đấu; dũng cảm cứu người, tài sản của nhân dân hoặc của Nhà nước (thành tích đột xuất là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể, cá nhân phải đảm nhận).

- Yêu cầu khen thưởng đột xuất:

- + Đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng;
- + Có tác dụng biểu dương, nhân rộng.

2. Hình thức khen thưởng

- + Thành tích có phạm vi ảnh hưởng tới cấp nào thì đề nghị cấp đó khen;
- + Tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp (hoặc vận động, đóng góp) ủng hộ tiền, vật chất cho công tác an sinh xã hội, từ thiện, nhân đạo tùy theo mức đóng góp (hoặc vận động, đóng góp) theo quy định sẽ tặng Giấy khen hoặc Bằng khen, Huân chương Lao động hạng Ba kèm theo hiện vật khen thưởng hoặc biểu trưng.

3. Hồ sơ thủ tục trình cấp tỉnh khen

3.1. Hồ sơ thủ tục thực hiện theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định công tác thi đua, khen thưởng, cụ thể gồm:

- Tờ trình của cơ quan trình;
- Biên bản của Hội đồng TĐKT cơ quan trình;
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (theo Mẫu số 07, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).
- File điện tử của hồ sơ.

3.2. Hồ sơ thủ tục đơn giản

- Khen thưởng đột xuất đối với các trường hợp sau thì thực hiện hồ sơ thủ tục đơn giản:

- + Dũng cảm cứu người, cứu tài sản;
- + Mưu trí, dũng cảm trong phòng chống tội phạm.
- Hồ sơ thủ tục đơn giản gồm:
 - + Tờ trình của cơ quan trình trong đó tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể;
 - + Biên bản của Hội đồng TĐKT cơ quan trình trong đó tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể.

Hồ sơ đề nghị khen cấp tỉnh và cấp nhà nước (khen thưởng theo chuyên đề và đột xuất) gởi Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở Nội vụ.

Hướng dẫn này thay thế Công văn số 1298/UBND-VHXH ngày 30/12/2011
của UBND tỉnh về việc hướng dẫn việc tổ chức thi đua, khen thưởng chuyên đề,
theo đợt và đột xuất.Đ/c

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐ-KT Trung ương;
- Ban TĐ-KT Trung ương (Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, DN thuộc khối thi đua của tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- TV Hội đồng TĐ-KT tỉnh;
- LĐVP, P.VHXH;
- Sở Nội vụ (Ban TĐ-KT tỉnh) 03b;
- Lưu: VT, ltrram (01b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Văn Huỳnh

